|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT H. CỜ ĐỎ**TRƯỜNG THCS TT CỜ ĐỎ** |  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2023-2024** |
| ( **ĐỀ CHÍNH THỨC)** |  **MÔN: TOÁN LỚP 7***Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

**I. MỤC TIÊU:**

1.Kiến thức: chương V và chương VII

2. Năng lực:Thực hiện được các thao tác tư duy, đặc biệt biết quan sát, giải thích được sự tương đồng và khác biệt trong nhiều tình huống và chọn được kết quả đúng. Thực hiện được việc lập luận hợp lí khi giải quyết vấn đề thực tiễn.

Sử dụng được các kiến thức, kĩ năng toán học tương thích để giải quyết vấn đề. Sử dụng được máy tính cầm tay.

3. Phẩm chất:Ôn tập kỉ các nội dung kiến thức trọng tâm. Trung thực trong làm bài kiểm tra đánh giá giữa học kỳ.

**II. MA TRẬN ĐỀ:**

**1. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II TOÁN – LỚP 7**

| **STT** | **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Tổng % điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Một số yếu tố thống kê và xác suất** **(11 tiết)** | *Một số yếu tố thống kê* | 2C1,20,5đ | 1B1a0,5d | 2C3,40,5đ |  | 2C5,60,5đ | 1B1b1đ |  |  | 12c5,25đ |
| *Một số yếu tố xác suất* | 1C70,25đ |  | 1C80,25đ | 2B2a,b1,75đ |  |  |  |  |
| **2** | **Tam giác (16 tiết)** | *Tổng các góc của một tam giác. Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện. Bất đẳng thức tam giác* | 2C9,100,5đ | 1B3a1đ | 1C110,25đ | 1B3c0,5đ |  |  |  |  | 11c4,75đ |
| *Hai tam giác bằng nhau. Ba trường hợp bằng nhau của tam giác* | 2C12,130,5đ |  | 2C14,150,5đ |  |  |  |  |  |
| *Giải bài toán có nội dung hình học và vận dụng giải quyết vấn đề thực tiễn liên quan đến hình học* |  |  |  |  |  | 1B3b1,25đ | 1C160,25đ |  |
| **Tổng: Số câu** **Điểm** | **7c****1,75đ** | **2c****1,5đ** | **6c****1,5đ** | **3c****2,25đ** | **2c****0,5đ** | **2c****2,25đ** | **1c****0,25đ** |  | **23c****10đ** |
| **Tỉ lệ %** | 32,5% | 37,5% | 27,5% | 2,25% | 100% |
| **Tỉ lệ chung** | 70% | 30% | 100% |

 *Chú ý: Tổng tiết: 27 tiết*

**2. BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II TOÁN – LỚP 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Chương, chủ đề | Mức độ đánh giá | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |
|  | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| 1 | **Một số yếu tố thống kê và xác suất**  | *Một số yếu tố thống kê* | *Nhận biết:*- Nhận biết được những dạng biểu diễn khác nhau cho một tập dữ liệu.- Nhận biết được mối liên quan giữa thống kê với những kiến thức trong các môn học khác trong chương trình lớp 7 và trong thực tiễn. | 3C1,2, B1a |  |  |  |
| *Thông hiểu:*- Đọc và mô tả, phân tích được các dữ liệu ở dạng biểu đồ thống kê: biểu đồ hình quạt tròn, biểu đồ đoạn thẳng.- Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu được ở dạng biểu đồ đoạn thẳng, biếu đồ hình quạt tròn. |  | 2C3,4 |  |  |
| *Vận dụng:*- Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: biểu đò đoạn thẳng, biểu đồ quạt tròn. - Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn; biểu đồ đoạn thẳng. |  |  | 4C5,6, B1b |  |
| *Một số yếu tố xác suất* | *Nhận biết:*- Làm quen với các khái niệm mở đầu về biến cố ngẫu nhiên và xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong các ví dụ đơn giản | 1C7 |  |  |  |
| *Thông hiểu:*- Nhận biết được xác suất của một biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản |  | 3C8, B2a,b |  |  |
| 2 | Tam giác | *Tổng các góc của một tam giác. Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện. Bất đẳng thức tam giác* | *Nhận biết:*- Nhận biết định lí tổng các góc trong một tam giác và trong tam giác vuông.- Nhận biết liên hệ độ dài ba cạnh trong một tam giác. | 3C9,10, B3a |  |  |  |
| *Thông hiểu:*- Giải thích được quan hệ giữa cạnh và góc trong tam giác |  | 2C 11, B3c |  |  |
| *Hai tam giác bằng nhau. Ba trường hợp bằng nhau của tam giác* | *Nhận biết:*- Nhận biết được khái niệm hai tam giác bằng nhau.- Nhận biết điều kiện để hai tam giác bằng nhau theo các trường hợp cho trước. | 2C12, 13 |  |  |  |
| *Thông hiểu:*- Giải thích được định lí về tổng ba góc của một tam giác bằng 180- Giải thích được các trường hợp bằng nhau của hai tam giác, hai tam giác vuông. |  | 2C14,15 |  |  |
| *Giải bài toán có nội dung hình học và vận dụng giải quyết vấn đề thực tiễn liên quan đến hình học* | *Vận dụng:**-* Diễn đạt được lập luận và chứng minh hình học trong những trường hợp đơn giản (ví dụ lập luận và chứng minh được các đoạn thẳng bằng nhau, các góc bằng nhau từ các điều kiện bau đầu liên quan đến tam giác). |  |  | 1B3b |  |
| *Vận dụng cao:*- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến ứng dụng của hình học. |  |  |  | 1C16 |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CỜ ĐỎ**TRƯỜNG THCS TT CỜ ĐỎ****ĐỀ CHÍNH THỨC***(gồm 4 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II****NĂM HỌC 2023-2024****MÔN: TOÁN LỚP 7***Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề* |
| **Điểm số** | **Điểm chữ** | **Chữ ký giám khảo** | **Nhận xét** | **Mã phách** |
|  |  | GK1:…………………….…………………………..GK2:…………………….…………………………... | ………………………………………………………………………………………………………… |  |

**ĐỀ T701:**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:** *(4.0 điểm)**Em hãy chọn phương án trả lời đúng điền vào bảng sau*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Câu 1: Cho bảng số liệu thống kê như sau:

|  |
| --- |
| Tỉ số phần trăm học sinh xếp loại học lực của lớp 7A |
| Loại | Tốt | Khá | Đạt | Chưa đạt | Tổng |
| Tỉ lệ | 10% | 55% | 30% | 5% | 100% |

Biểu đồ thích hợp để biểu diễn bảng số liệu thống kê trên là

A. Biểu đồ đoạn thẳng. B. Biểu đồ cột

C. Biểu đồ hình quạt tròn. D. Biểu đồ cột kép.

Câu 2: Biểu đồ Hình 5.23 cho biết thứ hạng bóng đá nam của Việt Nam trên bảng xếp hạng của Liên đoàn Bóng đá thế giới (FIFA) trong các năm từ 2016 đến 2020.



Hình 5.23 là loại biểu đồ gì?

A. Biểu đồ đoạn thẳng. B. Biểu đồ cột

C. Biểu đồ hình quạt tròn. D. Biểu đồ cột kép.

Câu 3: Quan sát biều đồ hình 5.23 ở trên, cho biết năm 2020 bóng đá nam của Việt Nam đứng hàng thứ mấy?

A. 90 B. 93 C. 94 D. 100

Câu 4: Quan sát hình 1: Biểu đồ biểu diễn các yếu tố ảnh hưởng đến chiều cao của trẻ

Cho biết yếu tố dinh dưỡng chiếm bao nhiêu?

A. 9% B. 20% C. 23% D.32%

Câu 5: Quan sát hình 1: Biểu đồ biểu diễn các yếu tố ảnh hưởng đến chiều cao của trẻ. Trong đó yếu tố ảnh hưởng đến chiều cao của trẻ nhiều nhất là

A. Di truyền. B. Dinh dưỡng. C. Vận động. D. Yếu tố khác.

Câu 6: Quan sát hình 1: Biểu đồ biểu diễn các yếu tố ảnh hưởng đến chiều cao của trẻ. Cho biết cả hai yếu tố di truyền và vận động chiếm bao nhiêu?

A. 20% B. 23% C. 32% D. 43%

Câu 7: Gieo ngẫu nhiên xúc xắc cân đối và đồng chất một lần. Tập hợp M các kết quả có thể xảy ra đối với mặt xuất hiện của xúc xắc là

A. M = {1; 2; 3; 4; 5; 6}

B. M = {mặt 1 chấm; mặt 2 chấm; mặt 3 chấm; mặt 4 chấm; mặt 5 chấm; mặt 6 chấm}

C. M = {mặt 1 chấm; mặt 3 chấm; mặt 5 chấm}

D. M = {mặt 2 chấm; mặt 4 chấm; mặt 6 chấm}

Câu 8: Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp có 15 thẻ được ghi lần lượt các số từ 1 đến 15, hai thẻ khác nhau được ghi hai số khác nhau. Có bao nhiêu kết quả thuận lợi cho biến cố “Số xuât hiện trên thẻ được rút ra là số chia hết cho 5”

A. 1 B. 2 C. 3 D.5

Câu 9: Trong các khẳng định sau:

1. Trong tam giác vuông tổng số đo hai góc nhọn bằng 

2. Trong tam giác tù cạnh đối diện với góc tù là cạnh lớn nhất.

3. Tổng ba góc trong một tam giác bằng 

4. Trong tam giác tổng hai cạnh luôn nhỏ hơn cạnh còn lại.

Theo có bao nhiêu khẳng định đúng?

1. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 10: Trong các bộ ba độ dài sau, bộ ba nào là độ dài ba cạnh của một tam giác?

A. 3cm; 4cm; 5cm B. 2dm; 3dm; 6dm

C. 6cm; 15cm; 8cm D. 3dm; 3dm; 6dm

Câu 11: Cho tam giác ABC có AB = 2cm; BC = 5cm; AC = 4cm, Chọn câu đúng

A.  B.  C.  D. 

Câu 12: Cho biết AB = 4cm; Chọn câu **sai**

A. DE = 4cm B. DH = 4cm C. BC = EH D. 

Câu 13: Quan sát hình vẽ, chọn câu đúng



A.  B. 

C.  D. (2 cạnh góc vuông)

Câu 14: Cho tam giác ABC có  Số đo góc C bằng

A.  B.  C.  D. 

Câu 15: Cho có . Cần bổ sung thêm điều kiện nào sau đây để 

A.  B.  C. AC = DH D.  hoặc AC = DH

Câu 16: Ba bạn Mai, Việt, Hà đi đến trường tại địa điểm D lần lượt theo 3 con đường AD, BD, CD (H.9.7). Biết rằng ba điểm A,B,C cùng nằm trên một đường thẳng, B nằm giữa A và C, góc ACD là góc tù. Chọn câu đúng



A. Bạn Mai đến trường gần nhất. B. Bạn Việt đến trường gần nhất.

C. Bạn Hà đến trường gần nhất. D. Bạn Việt đến trường xa nhất.

**B. PHẦN TỰ LUẬN:** (6 điểm)

Bài 1: (1,5 điểm) Theo báo cáo của Tổng cục hải quan, số lượng nhập khẩu phân bón các loại của nước ta trong các năm 2017, 2018, 2019, 2020 được thống kê ở bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | 2017 | 2018 | 2019 | 2020 |
| Số lượng nhập khẩu(nghìn tấn) | 4 727,3 | 4 227,5 | 3 799,2 | 3 803,4 |

a) Tính tổng số lượng nhập khẩu phân bón các loại của nước ta trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020.
b) Số lượng nhập khẩu phân bón các loại năm 2019 giảm bao nhiêu phần trăm so với năm 2018 (làm tròn kết quả đến hàng phần mười)?

Bài 2: (1,75 điểm) Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp có 15 thẻ được ghi lần lượt các số từ 1 đến 15, hai thẻ khác nhau được ghi hai số khác nhau.

1. Viết tập hợp A gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra.
2. Tính xác suất của biến cố “Số xuất hiện trên thẻ là số có một chữ số”

Bài 3: (2,75 điểm) Cho tam giác ABC vuông tại A có 

1. Tính số đo góc C.
2. Trên cạnh BC lấy điểm E sao cho BE = BA. Tia phân giác của góc B cắt cạnh AC ở D. Chứng minh DA = DE.
3. So sánh BD và DC.

**……..HẾT……..**

*Ghi chú: Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

*Họ và tên của thí sinh……………………...Số báo danh………………………………….*

*Chữ ký của giám thị 1……………………...Chữ ký của giám thị 2…………………*

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KỲ II TOÁN 7**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:** *(4.0 điểm)*

**ĐỀ T701**:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| **Đáp án** | **C** | **A** | **B** | **D** | **B** | **D** | **B** | **C** | **C** | **A** | **A** | **B** | **B** | **B** | **D** | **C** |

**ĐỀ T702**:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| **Đáp án** | **D** | **B** | **D** | **C** | **D** | **C** | **C** | **B** | **A** | **B** | **C** | **B** | **B** | **B** | **A** | **A** |

**B. PHẦN TỰ LUẬN:** (6 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BÀI | NỘI DUNG | ĐIỂM |
| 1(1,5 đ) | Theo báo cáo của Tổng cục hải quan, số lượng nhập khẩu phân bón các loại của nước ta trong các năm 2017, 2018, 2019, 2020 được thống kê ở bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | 2017 | 2018 | 2019 | 2020 |
| Số lượng nhập khẩu(nghìn tấn) | 4 727,3 | 4 227,5 | 3 799,2 | 3 803,4 |

a) Tính tổng số lượng nhập khẩu phân bón các loại của nước ta trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020.b) Số lượng nhập khẩu phân bón các loại năm 2019 giảm bao nhiêu phần trăm so với năm 2018 (làm tròn kết quả đến hàng phần mười)? |  |
| a) Tổng số lượng nhập khẩu phân bón các loại của nước ta trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020 là:4 727,3 + 4 227,5 + 3 799,2 + 3 803,4 = 16557,4 (nghìn tấn) | 0,5 |
| b) Tỉ số phần trăm giữa số lượng nhập khẩu phân bón các loại năm 2019 và năm 2018 là: Vậy số lượng nhập khẩu phân bón các loại năm 2019 giảm khoảng 100% - 89,9% =10,1% so với năm 2018 | 0,50,5 |
| 2(1,75 đ) |  Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp có 15 thẻ được ghi lần lượt các số từ 1 đến 15, hai thẻ khác nhau được ghi hai số khác nhau. 1. Viết tập hợp A gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra.
2. Tính xác suất của biến cố “Số xuất hiện trên thẻ là số có một chữ số”
 |  |
| a) Tập hợp A gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra là  | 0,5 |
| b) Tập hợp A có 15 phần tửcó chin kết quả thuận lợi cho biến cố “Số xuất hiện trên thẻ là số có một chữ số” là 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9Vậy xác suất của biến cố đó là  | 0,250,50,5 |
| 3(2,75 đ) | Cho tam giác ABC vuông tại A có a) Tính số đo góc C. b)Trên cạnh BC lấy điểm E sao cho BE = BA. Tia phân giác của góc B cắt cạnh AC ở D. Chứng minh DA = DE.c) So sánh BD và DC. |  |
|  |  | 0,5 |
|  | 0,5 |
| b) Xét BA = BE (gt) (BD là tia phân giác của góc ABD)BD là cạnh chungDo đó Suy ra: AD = DE (2 cạnh tương ứng) | 10,25 |
| c) Ta có: (BD là tia phân giác của góc ABD)Trong (cạnh đối biện với góc lớn hơn) | 0,250,25 |

***Phụ chú***: - Mọi các giải đúng cho điểm tối đa ở mỗi phần đúng đó.

 - Điểm làm tròn một chữ số thập phân tính trên tổng điểm toàn bài.

 *(VD: 6,25 làm tròn 6,3 và 6,75 làm tròn 6,8 )*

 **Duyệt Giáo viên ra đề**

 **Tổ trưởng**

 **Võ Thị Thúy Hằng**